

Ngày 30/06/2025	22,250 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-11.8%	20.0%	31.8%

	Q2/25	
ROE	5.2%	+/- YoY ▲ 2.5%

	Q2/25		
DT thuần	144	QoQ	YoY
		▼ 2.00	▲ 3.00
		▼ 1.3%	▲ 2.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	290	YoY
		▲ 15.0
		▲ 5.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	55.4	QoQ	YoY
		▼ 1.40	▲ 0.40
		▼ 2.5%	▲ 0.7%
	tỷ VNĐ		

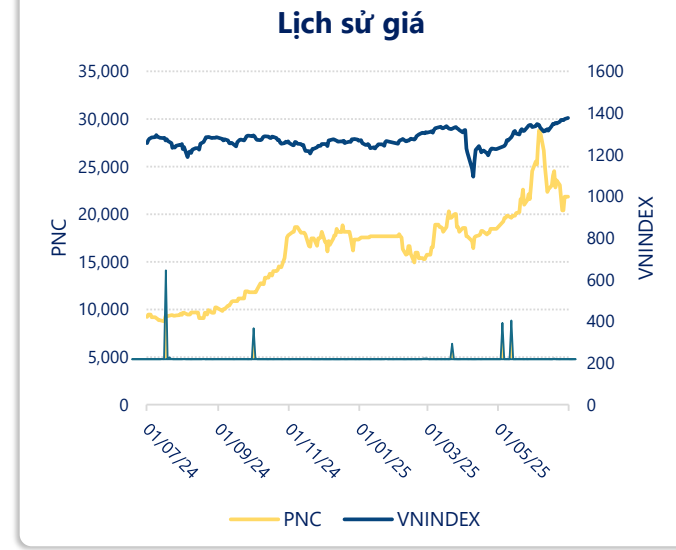
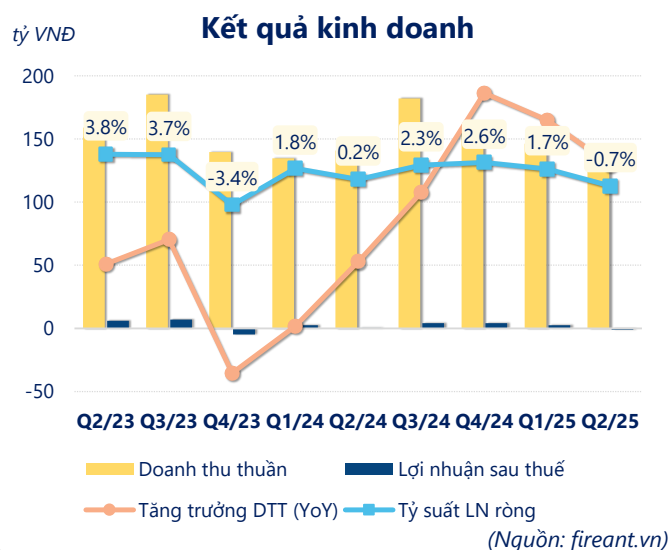
	6T 2025	
LN gộp	112	YoY
		▲ 15.0
		▲ 5.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-5.35	QoQ	YoY
		▼ 7.27	▼ 5.88
		▼ 379%	▼ 1110%
	tỷ VNĐ		

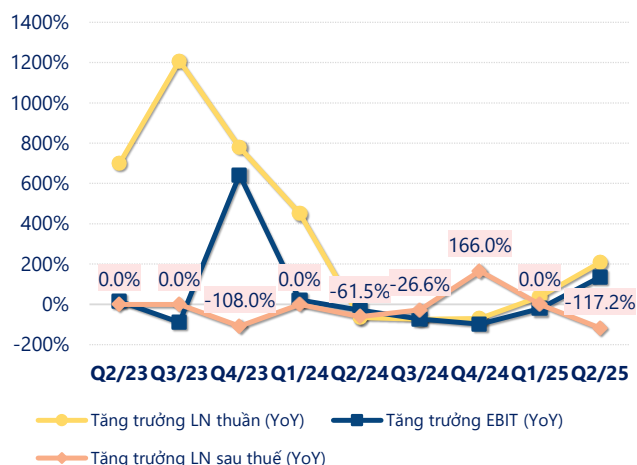
	6T 2025	
LN thuần	-3.43	YoY
		▼ 5.75
		▼ 248%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	-1.01	QoQ	YoY
		▼ 3.50	▼ 1.35
		▼ 140%	▼ 396%
	tỷ VNĐ		

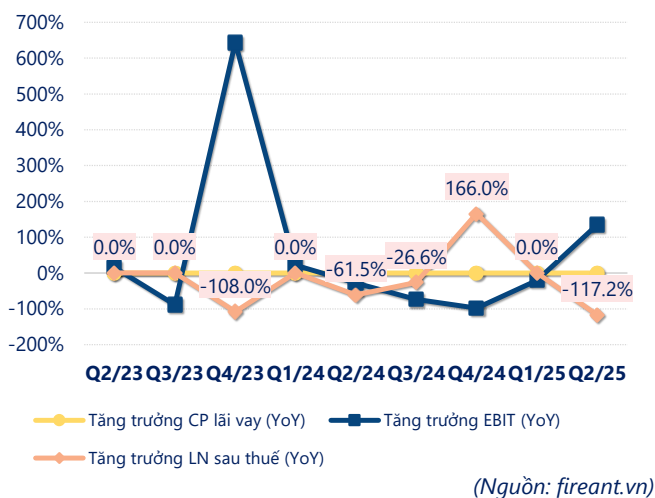
	6T 2025	
LN sau thuế	1.48	YoY
		▼ 1.28
		▼ 46.1%
	tỷ VNĐ	



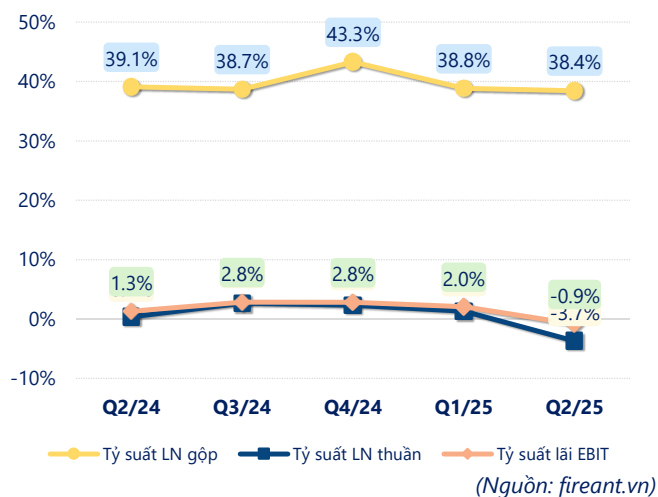
Tăng trưởng lợi nhuận



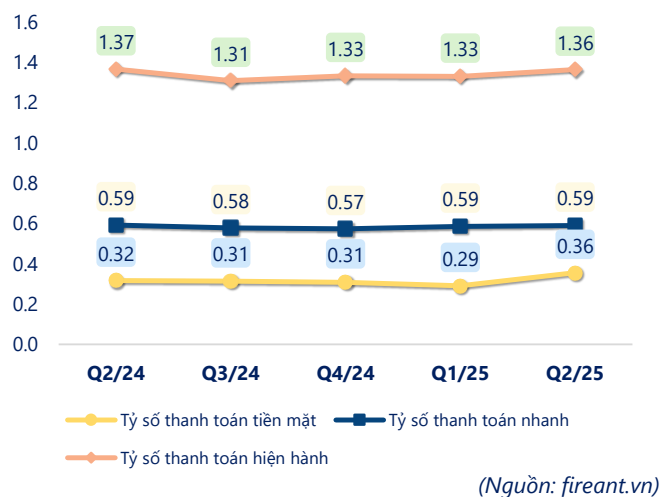
Tăng trưởng chi phí



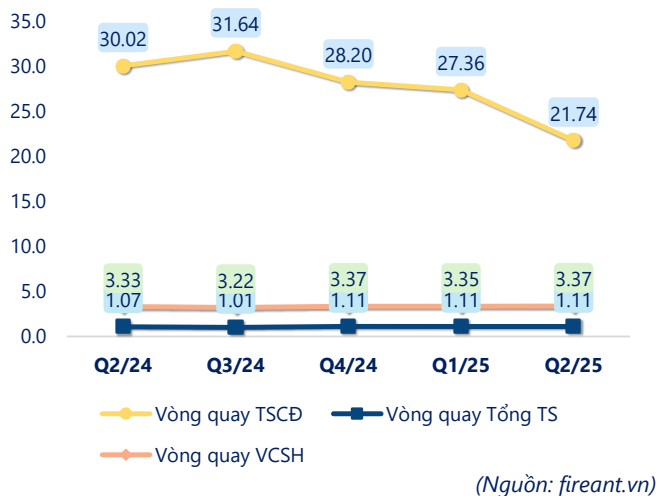
Tỷ suất lợi nhuận



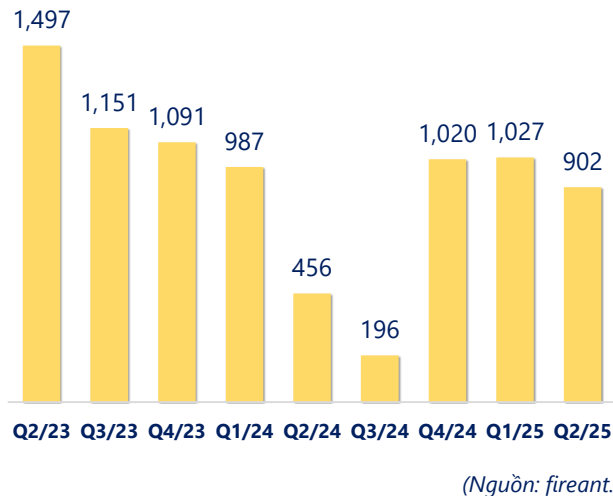
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	144	141	2.2%	290	275	5.5%
Giá vốn hàng bán	88.7	85.7	3.5%	178	164	8.9%
Lợi nhuận gộp	55.4	55.0	0.7%	112	112	0.5%
Doanh thu HĐTC	5.53	4.53	22.2%	10.0	8.12	23.2%
Chi phí TC	0.34	0.32	4.8%	0.35	0.32	9.0%
Chi phí lãi vay	0.01	0.01	17.2%	0.02	0.02	32.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	57.9	50.8	13.9%	108	99.8	7.8%
Chi phí QLDN	8.03	7.92	1.5%	17.7	17.4	2.0%
LN thuần từ HĐKD	-5.35	0.53	-1110%	-3.43	2.32	-248%
Lợi nhuận khác	4.09	1.30	215%	5.15	2.01	156%
LN trước thuế	-1.26	1.82	-169%	1.72	4.32	-60.3%
Lợi nhuận sau thuế	-1.01	0.34	-396%	1.48	2.76	-46.1%
LNST của CĐ cty mẹ	-1.01	0.34	-396%	1.48	2.76	-46.1%

(Nguồn: fireant.vn)

